

CÔNG TY CỔ PHẦN MƯỜI CỘNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN MƯỜI CỘNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TEN PLUS CORPORATION

Tên công ty viết tắt: TEN PLUS CORP

2. Mã số doanh nghiệp: 3502230475

3. Ngày đăng ký thành lập: 26/07/2013

4. Địa chỉ trụ sở chính: Số 305-307 Võ Thị Sáu, Thị trấn Long Điền, Huyện Long Điền, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện (không được lập xưởng sản xuất trong khu dân cư; chỉ được phép hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường)	1629
2.	In ấn	1811
3.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống chống sét, camera quan sát	4329
4.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
5.	Sản xuất sắt, thép, gang (không được lập xưởng sản xuất trong khu dân cư; chỉ được phép hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường)	2410
6.	Đúc sắt, thép (không được lập xưởng sản xuất trong khu dân cư; chỉ được phép hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường)	2431
7.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
8.	Tái chế phế liệu (không được lập xưởng sản xuất trong khu dân cư; chỉ được phép hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường và phải được cơ quan nhà 2 nước có thẩm quyền cấp giấy phép)	3830
9.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, thủy lợi, đường ống cấp thoát nước, công trình điện đến 35KV	4290
10.	Phá dỡ	4311

11.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
12.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
13.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
14.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543(Chính)
15.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Mua bán vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da; nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; hàng gốm, sứ, thủy tinh; đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; dụng cụ thể dục, thể thao.	4649
16.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
17.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
18.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Mua bán xăng dầu và các sản phẩm có liên quan; Mua bán các chất bôi trơn, làm sạch động cơ; Mua bán khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)	4661
19.	Hoạt động hậu kỳ	5912
20.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (chỉ được phép hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành)	5913
21.	Quảng cáo	7310
22.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
23.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng (không được lập xưởng sản xuất trong khu dân cư; chỉ được phép hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường)	1622
24.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa	1709
25.	Đúc kim loại màu (không được lập xưởng sản xuất trong khu dân cư; chỉ được phép hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường)	2432
26.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại (không được lập xưởng sản xuất trong khu dân cư; chỉ được phép hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường)	2591
27.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
28.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
29.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng, trang trí nội, ngoại thất; Mua bán gỗ các loại.	4663

30.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Thiết kế trang web; Tích hợp mạng cục bộ...	6209
31.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730
32.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Dịch vụ giới thiệu việc làm (chỉ được phép hoạt động khi có giấy phép của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội)	7810
33.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
34.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán phân bón; hóa chất các loại (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh và cấm kinh doanh; không phải hóa chất sử dụng trong nông nghiệp); Cao su; phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại...	4669
35.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (chỉ được phép hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành)	5911
36.	Lập trình máy vi tính	6201
37.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
38.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: Photocopy, chuẩn bị tài liệu, đánh máy, dịch thuật, phiên dịch	8219
39.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
40.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác (không được lập xưởng sản xuất trong khu dân cư; chỉ được phép hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường)	1621
41.	Sao chép bản ghi các loại	1820
42.	Xuất bản phần mềm (chỉ được phép hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành)	5820
43.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
44.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
45.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Tuyển dụng và cung ứng lao động theo yêu cầu của người sử dụng lao động trong nước (chỉ được phép hoạt động khi có giấy phép của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội)	7830
46.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410

47.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa (không được lập xưởng sản xuất trong khu dân cư; chỉ được phép hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường)	1701
48.	Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa	1702
49.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét (không được lập xưởng sản xuất trong khu dân cư; chỉ được phép hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường)	2392
50.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao (không được lập xưởng sản xuất trong khu dân cư; chỉ được phép hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường)	2394
51.	Sản xuất các cấu kiện kim loại (không được lập xưởng sản xuất trong khu dân cư; chỉ được phép hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường)	2511
52.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
53.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
54.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
55.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
56.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa	4610
57.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng; máy móc, thiết bị y tế; máy móc, thiết bị nàgnh hàng hải, ngành cơ khí, ngành công nghiệp	4659
58.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
59.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ (không được lập xưởng sản xuất trong khu dân cư; chỉ được phép hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường)	1610
60.	Sản xuất bao bì bằng gỗ (không được lập xưởng sản xuất trong khu dân cư; chỉ được phép hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường)	1623
61.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
62.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao (không được lập xưởng sản xuất trong khu dân cư; chỉ được phép hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường)	2395

63.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá (không được lập xưởng sản xuất trong khu dân cư; chỉ được phép hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường)	2396
64.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (không được lập xưởng sản xuất trong khu dân cư; chỉ được phép hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường)	2592
65.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
66.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
67.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông	4210
68.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
69.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Mua bán sắt thép, ống thép, kim loại màu	4662
70.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
71.	Hoạt động chiếu phim (chỉ được phép hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành)	5914
72.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít (không được lập xưởng sản xuất trong khu dân cư; chỉ được phép hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường)	2022
73.	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý (không được lập xưởng sản xuất trong khu dân cư; chỉ được phép hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường)	2420
74.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại (không được lập xưởng sản xuất trong khu dân cư; chỉ được phép hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường)	2512
75.	Thu gom rác thải độc hại	3812
76.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
77.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
78.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
79.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
80.	Bán mô tô, xe máy	4541
81.	Cho thuê xe có động cơ	7710
82.	Xây dựng nhà các loại	4100

83.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
84.	Công thông tin	6312
85.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn đầu tư	7020
86.		<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

Tổng số cổ phần: 0

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Vốn pháp định: 0 VNĐ

9. Danh sách cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (chứng thực cá nhân) đối với cá nhân; MSD N đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	LÊ HIỀN MINH	41 Đường số 15, Ấp 4, Xã Bình Hưng, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	340.000	3.400.000.000	34	273272952	
			Tổng số	340.000	3.400.000.000	34		
2	LÝ HUỖNH KIẾT	82C khu phố Long Tân, Thị trấn Long Điền, Huyện Long Điền, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	330.000	3.300.000.000	33	273156490	
			Tổng số	330.000	3.300.000.000	33		
3	GIANG NGỌC TRÂM ANH	280F16, Lương Định Của, Phường An Phú, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	330.000	3.300.000.000	33	B2361535	
			Tổng số	330.000	3.300.000.000	33		

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: LÝ HUỖNH KIỆT

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Ngày sinh: 31/12/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: *Giấy chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 273156490

Ngày cấp: 13/08/2011

Nơi cấp: Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 82C khu phố Long Tân, Thị trấn Long Điền, Huyện Long
Điền, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 82C khu phố Long Tân, Thị trấn Long Điền, Huyện Long Điền, Tỉnh Bà Rịa -
Vũng Tàu, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu